

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST

Ngày 23- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lư – Chức vụ: Trưởng phòng văn hóa huyện (nguyên là bí thư huyện đoàn huyện Vân Hồ).

2. Ông Tráng A Lừ - chức vụ: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST- HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/HSST- QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo sau đây:

Bùi Văn D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/8/2002; Nơi sinh huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. (tính đến ngày phạm tội 17 tuổi 10 tháng 22 ngày).

Nơi ở và ĐKKHTT: Xóm TĐ, xã YP, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Bùi Văn D1, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị V, sinh năm 1983, Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Đại diện hợp pháp cho bị cáo* là ông Bùi Văn D1 (bố đẻ bị cáo), sinh năm 1976, trú tại Xóm TĐ, xã YP, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo* Bùi Văn D bà Vì Thị Xuyên – Luật sư – Thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 27/6/2020 tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ thuộc địa phận bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Bùi Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tang vật thu giữ tại lòng bàn tay phải của D 01 gói nilon bên ngoài gói bằng 02 lớp nilon màu xanh tiếp đến 01 lớp nilon màu đen bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng (D khai nhận là Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tạm giữ số tiền 100.000 đồng.

Cùng ngày tại Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trung cầu giám định: 01 gói chứa chất bột liên kết màu trắng thu giữ có khối lượng 0,33 gam, kết quả giám định là ma túy loại *Heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 27/6/2020 Bùi Văn D bắt xe khách từ nhà lên huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy sử dụng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi xe đến địa phận huyện Vân Hồ D xuống xe và đi bộ vào bản (không rõ tên bản) hỏi và mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết (tự giới thiệu tên Tô) 01 gói Heroine và 08 viên hồng phiến với giá 800.000 đồng, sau khi mua được D trích ra 03 viên cùng một lượng nhỏ Heroine sử dụng tại bếp nhà người tên Tô sau khi sử dụng xong số viên hồng phiến còn lại D cho người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại bếp nhà bà Tô, số Heroine còn lại D gói lại và cầm trên tay đi bộ ra đường Quốc lộ 6 đón xe đi về khi đang đứng đợi xe thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS, ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Bùi Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn D từ 13 đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,23 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng.

Tại phần tranh luận: Quan điểm của luật sư Vì Thị Xuyên bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội và ông ngoại là người có công với Đảng và Nhà nước, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Bị cáo Bùi Văn D là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện chất ma túy bị cáo đi mua và cố ý tàng trữ 0,33 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/6/2020 tại bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ đối với Bùi Văn D cùng vật chứng thu giữ 01 nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,33 gam.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 22 giờ 00 phút ngày 27/6/2020 của Công an huyện Vân Hồ và kết luận giám định số 1093 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,33 gam, loại Heroine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Bùi Văn D đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 10 tháng 22 ngày do đó cần áp dụng những quy định đối với người phạm tội dưới 18 tuổi để bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật theo quy định Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận tội, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về một số vấn đề khác liên quan: Đối với người những người dân tộc Mông không quen biết, bán ma túy cho bị cáo và người được bị cáo cho ma túy ngày 27/6/2020. Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,23 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000 (*một trăm nghìn*) đồng là tiền do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng vẫn tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D, phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,23 gam Heroine; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Văn D số tiền 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn D.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp, luật sư;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Lư

Nguyễn Thị Lư

Đèo Văn Quỳnh

